

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động của Bộ Tài chính thực hiện Nghị quyết 16/2007/NQ-CP về Chương trình hành động của Chính phủ sau khi Việt Nam gia nhập Tổ chức thương mại Thế giới (WTO) giai đoạn 2007 - 2012

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2007/NQ-CP ngày 27/02/2007 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của WTO;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Bộ Tài chính để thực hiện Nghị quyết 16/2007/NQ-CP về Chương trình hành động của Chính phủ sau khi Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) giai đoạn 2007 - 2012.

Điều 2. Chương trình hành động của Bộ Tài chính cụ thể hoá các nội dung công việc trong phạm vi ngành tài chính để triển khai thực hiện Nghị quyết 16/2007/NQ-CP, bao gồm:

- Kế hoạch triển khai thực hiện các cam kết WTO trong lĩnh vực tài chính (Phụ lục I);
- Kế hoạch triển khai các hoạt động của Bộ Tài chính để thực hiện có hiệu quả các cam kết WTO (Phụ lục II).

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

- Căn cứ Chương trình hành động của Bộ Tài chính, các đơn vị thuộc Bộ chủ động xây dựng và chi tiết hóa các bước triển khai đối với các nội dung công việc thuộc trách nhiệm đơn vị mình, có sự phối hợp, lồng ghép các yêu cầu thực thi có hiệu quả các cam kết WTO với các chương trình cải cách, đề án hoàn thiện thể chế, quản lý của đơn vị mình; đảm bảo gắn kết việc thực thi cam kết WTO với các nhiệm vụ chung của đơn vị.

- Các đơn vị chủ trì có trách nhiệm chủ động triển khai theo đúng kế hoạch, đảm bảo thực hiện nghiêm chỉnh các cam kết WTO và các cam kết hội nhập khác. Định kỳ 6 tháng, các đơn vị có trách nhiệm thông báo Văn phòng Bộ và Vụ Hợp tác quốc tế về tình hình, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định này.

- Vụ Hợp tác quốc tế chủ trì theo dõi và tổng hợp tiến độ triển khai thực hiện Chương trình hành động của Bộ Tài chính; Làm đầu mối phối hợp với các đơn vị trong Bộ tìm kiếm và khai thác các nguồn hỗ trợ kỹ thuật để triển khai các nội dung của Chương trình hành động.

- Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với Vụ Hợp tác quốc tế và các đơn vị liên quan trong Bộ tiến hành theo dõi, rà soát hệ thống văn bản pháp luật, đặc biệt là đối với các văn bản, chính sách

mới sẽ được ban hành, để đảm bảo phù hợp với các cam kết WTO; đảm bảo việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật được minh bạch, rõ ràng, cụ thể; và đảm bảo môi trường kinh doanh thuận lợi, thông thoáng cho mọi đối tượng liên quan.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ;
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HTQT.

BỘ TRƯỞNG
(Đã ký)
Vũ Văn Ninh

PHỤ LỤC I: KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC CAM KẾT WTO TRONG LĨNH VỰC TÀI CHÍNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 313/QĐ-BTC, ngày 25 tháng 2 năm 2008)

TT	Lĩnh vực/ chính sách	CAM KẾT/YÊU CẦU WTO	Cam kết/ Nguyên tắc/Quy định WTO	Thời hạn thực hiện cam kết	Nội dung/công việc cần triển khai	Đơn vị chủ trì trong Bộ	Thời hạn hoàn thành
I.	<u>Thuế XNK - Hải quan, Phí Hải quan</u>						
1.	Biểu thuế NK	<p>- Ràng buộc cả biểu thuế, thực hiện cắt giảm thuế theo lộ trình.</p> <p>- Thuế NK ô tô cũ (có thời hạn sản xuất dưới 5 năm): + Xe chở người: xe dưới 2.500cc: X+10.000USD; xe >=2.500cc: X+15.000 USD; xe tải: X+7.000 USD. + X = mức thuế cam kết của xe mới tương ứng.</p>	<p>Cam kết mở cửa thị trường/MFN</p> <p>Minh bạch</p>	<p>- Từ 11/1/2007 (bước cắt giảm đầu tiên) - đến 11/1/2019</p> <p>- Từ 11/1/2007 đến 11/1/2019</p>	<p>- Ban hành biểu thuế áp dụng thuế suất không cao hơn mức thuế đã cam kết, thực hiện cho từng năm.</p> <p>- Rà soát QĐ 69/CP để đảm bảo mức thuế tuyệt đối đang áp dụng khi quy đổi (tính theo giá bình quân/giai đoạn một hoặc vài năm) sẽ không cao hơn mức thuế kết hợp theo cam kết WTO.</p>	<p>- Vụ CST</p> <p>- Vụ CST; TCHQ</p>	<p>- Đã hoàn thành cho năm 2007; Các năm tiếp theo: tháng 11-12 hàng năm.</p> <p>- Đã thực hiện cho năm 2007; Các năm tiếp theo: rà soát để đảm bảo thực hiện đúng cam kết, thời hạn: tháng 11-12 hàng năm.</p>
2.	Chính sách thuế NK	<p>a) Bỏ miễn, giảm thuế giành riêng cho các dự án đầu tư khuyến khích XK:</p> <p>1. Thực hiện từ khi gia nhập với các dự án mới và tất cả các DN dệt may.</p> <p>2. Thực hiện 5 năm với các dự án đã cấp phép.</p>	TRIMS/ trợ cấp bị cấm	<p>- Từ 11/1/2007</p> <p>- Từ 1/1/2012</p>	<p>a) Các quy định miễn giảm thuế nhập khẩu liên quan đến trợ cấp bị cấm (theo Nghị định 149/2005/NĐ-CP đã hết hiệu lực trên cơ sở áp dụng các danh mục khuyến khích đầu tư theo NĐ 108/2006/NĐ-CP hướng dẫn Luật Đầu tư).</p> <p>- Thực hiện rà soát để xoá bỏ các quy định của Nghị định 149/2005/NĐ-CP về miễn thuế</p>	<p>- Vụ CST</p>	<p>- Thực hiện đồng thời với nhu cầu</p>

TT	Lĩnh vực/ chính sách	CAM KẾT/YÊU CẦU WTO	Cam kết/ Nguyên tắc/Quy định WTO	Thời hạn thực hiện cam kết	Nội dung/công việc cần triển khai	Đơn vị chủ trì trong Bộ	Thời hạn hoàn thành
		<p>b) Bỏ quy định bắt buộc XK đối với các DN khu chế xuất.</p> <p>c) Bỏ chính sách ưu đãi thuế NK theo chương trình nội địa hoá.</p>	<p>TRIMS/Trợ cấp bị cấm</p> <p>TRIMS/Trợ cấp bị cấm</p>	<p>- 11/1/2007</p> <p>- 11/1/2007 theo BTA: 10/12/2006</p>	<p>NK thuộc diện trợ cấp bị cấm trong quá trình sửa đổi sau này, kết hợp với các nội dung cần được điều chỉnh khác để đảm bảo sự rõ ràng.</p> <p>b) Quy định hiện hành cho phép: Các DN khu chế xuất nội địa phải nộp đầy đủ các loại thuế NK, thuế GTGT, TTĐB,... như bình thường.</p> <p>c) QĐ chấm dứt ưu đãi thuế NK theo tỷ lệ nội địa hóa đối với các lĩnh vực còn lại (cơ khí - điện tử - điện lạnh...).</p>	<p>- Vụ CST phối hợp Bộ KHĐT</p> <p>- Vụ CST</p>	<p>điều chỉnh, sửa đổi các nội dung khác của ND 149/2005/NĐ-CP.</p> <p>- Đã hoàn thành. Tiếp tục theo dõi để xử lý các vấn đề phát sinh (nếu có).</p> <p>- Đã hoàn thành. (QĐ 02/2007/QĐ-BTC ngày 5/1/2007). - Tiếp tục theo dõi để xử lý các vấn đề phát sinh (nếu có).</p>

TT	Lĩnh vực/ chính sách	CAM KẾT/YÊU CẦU WTO	Cam kết/ Nguyên tắc/Quy định WTO	Thời hạn thực hiện cam kết	Nội dung/công việc cần triển khai	Đơn vị chủ trì trong Bộ	Thời hạn hoàn thành
3.	Thuế XK	- Cắt giảm thuế XK phế liệu thép từ 35% xuống 17% sau 5 năm; phế liệu kim loại khác từ 40-45% xuống 22% sau 5 năm.	Giảm hàng rào thương mại	- Từ 11/1/2007 đến 1/1/2012	- QĐ cắt giảm thuế XK phế liệu kim loại, đảm bảo lộ trình cắt giảm theo cam kết.	- Vụ CST	- Đã thực hiện cho các năm 2007, 2008 (QĐ 67/2006 ngày 05/12/2006; QĐ 106/2007 ngày 20/12/2007); Các năm tiếp theo: Tháng 11-12 hàng năm.
4.	Biểu khung thuế XK, thuế NK	- Nội luật hoá các cam kết WTO.		- Từ 11/1/2007 đến 1/1/2019	- Trình dự thảo Nghị quyết của UBTVQH để đảm bảo sự phù hợp/trương thích với cam kết thuế theo lộ trình (sửa lại mức sàn của những nhóm mặt hàng hiện còn cao hơn mức thuế cam kết cuối cùng, ...).	- Vụ CST	- Đã hoàn thành (Nghị quyết số 295/2007/NQ-UBTVQH12 ngày 28/9/2007).
5.	Phí HQ	- Tuân thủ đầy đủ nguyên tắc của WTO về phí hải quan: thu phí tương ứng chi phí dịch vụ bỏ ra, không có phân biệt riêng đối với một số loại hàng NK, minh bạch số liệu khi WTO yêu cầu.	Tạo thuận lợi cho thương mại (thu phí theo dịch vụ bỏ ra, không có mục tiêu thu ngân sách)	- 11/1/2007	- Ban hành QĐ sửa đổi QĐ 64 để đảm bảo thực hiện cam kết.	- Vụ CST, TCHQ	- Đã hoàn thành (QĐ 73/QĐ-BTC ngày 18/12/2006); Tiếp tục theo dõi để xử lý các vấn đề phát sinh (nếu có).

TT	Lĩnh vực/ chính sách	CAM KẾT/YÊU CẦU WTO	Cam kết/ Nguyên tắc/Quy định WTO	Thời hạn thực hiện cam kết	Nội dung/công việc cần triển khai	Đơn vị chủ trì trong Bộ	Thời hạn hoàn thành
6.	Trị giá HQ	- Tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc xác định trị giá HQ của WTO.	Điều VII GATT 1994	- 11/1/2007	- Đã ban hành ND 40/2007/NĐ-CP bổ sung, sửa đổi ND 155; cần tiếp tục Ban hành Thông tư thay thế Thông tư 113.	- TCHQ phối hợp các đơn vị liên quan	- Quý I/2008.
II. Thuế - Phí nội địa							
1.	Thuế TTĐB	a) <u>Bia</u> : Bỏ phân biệt t/s giữa bia chai/bia hộp với bia hơi/bia tươi (không đánh thuế phân biệt theo hình thức đóng gói). b) <u>Rượu</u> : Áp dụng một mức thuế suất đối với rượu có độ cồn từ 20 độ trở lên.	Điều III về Không phân biệt đối xử Điều III về Đối xử quốc gia	- 11/1/2010	- Đưa vào Chương trình xây dựng văn bản QPPL của Quốc hội. - Trình Quốc hội sửa đổi Luật TTĐB để thực hiện cam kết.	- Vụ CST phối hợp Vụ PC, HTQT và các đơn vị liên quan	- 2008
2.	Thuế VAT	- Đảm bảo Không phân biệt giữa hàng sản xuất trong nước với hàng NK.	Điều III về Đối xử quốc gia; Minh bạch hoá	- 11/1/2007	- Đã sửa Luật để thực hiện từ 2006. Đảm bảo đúng cam kết.	- Vụ CST	- Đã hoàn thành.
3.	Thuế TNDN	- Bỏ miễn giảm thuế TNDN theo cơ chế ưu đãi đầu tư khuyến khích XK: 1. Thực hiện từ khi gia nhập với các dự án mới và tất cả các DN dệt may. 2. Thực hiện 5 năm với các dự	Trợ cấp bị cấm	- 11/1/2007	- Rà soát, sửa ND về thuế TNDN (ND 164 và ND 152). Tiếp tục theo dõi xử lý các vấn đề phát sinh (nếu có). - Ban hành Thông tư hướng	- Vụ CST	- Đã hoàn thành (ND24/2007/NĐ-CP ngày 14/02/2007). - Đã hoàn thành

TT	Lĩnh vực/ chính sách	CAM KẾT/YÊU CẦU WTO	Cam kết/ Nguyên tắc/Quy định WTO	Thời hạn thực hiện cam kết	Nội dung/công việc cần triển khai	Đơn vị chủ trì trong Bộ	Thời hạn hoàn thành
		án đã cấp phép.		11/1/2012	đẫn NĐ 24/2007/NĐ-CP ngày 14/2/2007 về thuế TNDN.	- TCT	(TT134/2007/TT-BTC).
4.	Thu về đất	- Thực hiện bãi bỏ các chế độ miễn giảm các khoản thu về đất theo cơ chế ưu đãi đầu tư khuyến khích XK: 1. Thực hiện từ khi gia nhập với các dự án mới và tất cả các DN dệt may. 2. Thực hiện 5 năm với các dự án đã cấp phép.	Trợ cấp bị cấm	- 11/1/2007	- Rà soát các văn bản có ưu đãi thu về đất liên quan đến các dự án khuyến khích XK để thực hiện cam kết (đối với các dự án đã cấp phép; đối với các dự án mới: đã phù hợp theo NĐ 108).	- Cục QLCS phối hợp Vụ CST, HTQT, TCDN	- Quý III/2008
5.	Các loại phí	- Đảm bảo nguyên tắc đối xử quốc gia.	Điều III về Đối xử quốc gia	- 11/1/2007	- Cơ bản đã tuân thủ, không còn yếu tố phân biệt giữa đối tượng nước ngoài với trong nước; Rà soát để đảm bảo nguyên tắc không phân biệt đối xử khi dự thảo Luật Phí và Lệ phí.	- Vụ CST	- 2009
III.	<u>Chính sách tài chính khác</u>	- Cam kết bỏ các khoản trợ cấp trực tiếp từ ngân sách, bỏ các trợ cấp bị cấm khác từ thời điểm gia nhập.	Trợ cấp bị cấm	- 11/1/2007	- Dự thảo nội dung hướng dẫn thay đổi hình thức cấp phát để hỗ trợ xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch (thay thế Quyết định số 195/1999/QĐ-TTg đã hết hiệu lực trên thực tế). - Đã ban hành Nghị định 151/2006/NĐ-CP ngày 20/12/2006 và Thông tư 69/2007/TT-BTC hướng dẫn NĐ số 151/2006/NĐ-CP về tín dụng đầu tư và tín dụng xuất	- Cục TCDN - Vụ TCNH, PC (thẩm định) và các đơn	- 2008 - 2007 (Đã hoàn thành).

TT	Lĩnh vực/ chính sách	CAM KẾT/YÊU CẦU WTO	Cam kết/ Nguyên tắc/Quy định WTO	Thời hạn thực hiện cam kết	Nội dung/công việc cần triển khai	Đơn vị chủ trì trong Bộ	Thời hạn hoàn thành
					<p>khẩu của Nhà nước; Rà soát các chính sách, cơ chế còn có yếu tố trợ cấp vi phạm WTO để sửa đổi cho phù hợp.</p> <p>- Rà soát để đảm bảo không còn các khoản trợ cấp trực tiếp từ NSNN hoặc các hỗ trợ tài chính khác đối với DNNN thuộc loại trợ cấp bị cấm (liên quan đến kết quả xuất khẩu).</p> <p>- Rà soát các trợ cấp thuộc ngành tài chính được phép theo cam kết nhưng vẫn có rủi ro bị đối kháng nhằm đưa tín hiệu cảnh báo, khuyến nghị cho cơ quan xây dựng chính sách và doanh nghiệp.</p> <p>- Tiếp tục rà soát và theo dõi đối với các văn bản mới sẽ phát hành trong lĩnh vực tài chính để đảm bảo phù hợp các cam kết gia nhập WTO.</p>	<p>vi liên quan</p> <p>HTQT, Cục TCDN</p> <p>- Vụ PC, HTQT, và các đơn vị có liên quan</p> <p>- Vụ PC, HTQT và các đơn vị liên quan</p>	<p>- 2007 (Đã hoàn thành: CV154/BTC-HTQT ngày 17/9/2007 báo cáo Chính phủ về kết quả rà soát các chính sách trợ cấp).</p> <p>- Thường xuyên.</p> <p>- Triển khai thường xuyên, định kỳ.</p>
IV.	Dịch vụ Tài chính						
1.	Bảo hiểm	- Cho phép cung cấp dịch vụ qua biên giới cho khách hàng là các	Cam kết mở cửa thị	- 11/1/2007	- Nghiên cứu để có hướng dẫn đối với sử dụng dịch vụ cung	- Vụ BH	- 2008-2009

TT	Lĩnh vực/ chính sách	CAM KẾT/YÊU CẦU WTO	Cam kết/ Nguyên tắc/Quy định WTO	Thời hạn thực hiện cam kết	Nội dung/công việc cần triển khai	Đơn vị chủ trì trong Bộ	Thời hạn hoàn thành
		<p>doanh nghiệp có vốn ĐTNN, người nước ngoài, đối với dịch vụ bảo hiểm vận tải quốc tế, tái bảo hiểm, môi giới bảo hiểm và môi giới tái bảo hiểm, dịch vụ bảo hiểm phụ trợ.</p> <p>- Cho phép thành lập doanh nghiệp bảo hiểm 100% vốn ĐTNN.</p> <p>- Không có hạn chế về chi nhánh trong nước, phạm vi đối tượng được cung cấp dịch vụ của các doanh nghiệp có vốn ĐTNN.</p> <p>- Bỏ tỷ lệ tái bảo hiểm bắt buộc.</p> <p>- Cho phép doanh nghiệp 100% vốn ĐTNN kinh doanh dịch vụ bảo hiểm bắt buộc từ 1/1/2008.</p> <p>- Cho phép doanh nghiệp nước ngoài thành lập chi nhánh bảo hiểm phi nhân thọ sau 5 năm kể từ thời điểm gia nhập.</p>	trường	<p>- 11/1/2007</p> <p>- 11/1/2007</p> <p>- 11/1/2007</p> <p>- 11/1/2008</p> <p>- 11/1/2012</p>	<p>cấp qua biên giới và ban hành các quy định giám sát thận trọng.</p> <p>- Rà soát, ban hành các tiêu chí cấp phép thận trọng, phù hợp với các chuẩn mực quốc tế đã được công nhận của Hiệp hội các nhà quản lý bảo hiểm quốc tế (IAIS).</p> <p>- Sửa đổi NĐ 42, NĐ 43 liên quan đến các quy định về chi nhánh trong nước, phạm vi đối tượng cung cấp dịch vụ, phạm vi dịch vụ cung cấp (đối với doanh nghiệp bảo hiểm có vốn ĐTNN); Việc bỏ tỷ lệ tái bảo hiểm bắt buộc đã được thực hiện theo NQ 71/QH11 ngày 29/11/2006 của Quốc hội.</p> <p>- Sửa Luật Kinh doanh bảo hiểm: cho phép chi nhánh trực tiếp kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ (Bổ sung các quy định về chi nhánh trực tiếp của</p>		<p>- Đã ban hành NĐ 45, 46/2007/NĐ-CP thay thế NĐ 42, 43; Các Thông tư hướng dẫn 155, 156/2007/TT-BTC.</p> <p>- 2010</p>

TT	Lĩnh vực/ chính sách	CAM KẾT/YÊU CẦU WTO	Cam kết/ Nguyên tắc/Quy định WTO	Thời hạn thực hiện cam kết	Nội dung/công việc cần triển khai	Đơn vị chủ trì trong Bộ	Thời hạn hoàn thành
					các doanh nghiệp bảo hiểm).		
2.	Chứng khoán	<p>- Cho phép thành lập Văn phòng đại diện và liên doanh đến 49% vốn ĐTNN từ thời điểm gia nhập.</p> <p>- Sau 5 năm kể từ thời điểm gia nhập cho phép thành lập các công ty cung cấp dịch vụ chứng khoán 100% vốn ĐTNN.</p> <p>- Sau 5 năm cho phép thành lập chi nhánh của các công ty cung cấp dịch vụ chứng khoán nước ngoài hoạt động trong các loại hình dịch vụ quản lý tài sản, quản lý quỹ đầu tư, lưu ký, thanh toán bù trừ, cung cấp và chuyên giao thông tin tài chính, tư vấn và các hoạt động môi giới và phụ trợ khác liên quan đến chứng khoán.</p>	Cam kết mở cửa thị trường	<p>- 11/1/2007</p> <p>- 11/1/2012</p> <p>- 11/1/2012</p>	<p>- Luật, ND không có quy định hạn chế; Rà soát các văn bản hiện hành hoặc văn bản sẽ ban hành để đảm bảo thực hiện cam kết. Ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật chứng khoán phù hợp các cam kết (cho phép thành lập công ty chứng khoán 100% vốn ĐTNN và chi nhánh, sau 5 năm kể từ thời điểm gia nhập).</p> <p>- Nghiên cứu các biện pháp quản lý thận trọng, kỹ năng giám sát thị trường chứng khoán.</p>	<p>- UBCK</p> <p>- UBCK</p>	<p>- Đã hoàn thành (QĐ 27/2007/QĐ-BTC và QĐ 35/2007/QĐ-BTC về quy chế tổ chức và hoạt động của công ty chứng khoán và công ty quản lý quỹ (bao gồm điều kiện thành lập và quy trình cấp giấy phép).</p> <p>- 2007-2008</p>
3.	Kế toán- Kiểm toán- Tư vấn thuế	<p>- KTKT: Mở cửa hoàn toàn đối với các loại hình cung cấp dịch vụ qua biên giới, sử dụng dịch vụ ở nước ngoài và hiện diện thương mại tại Việt Nam; <u>không cam kết</u> đối với loại hình di chuyển thể nhân và chi nhánh trực tiếp.</p>	Cam kết mở cửa thị trường	- 11/1/2007	<p>- Thực hiện trực tiếp điều khoản ưu tiên áp dụng các điều ước quốc tế của Luật Kế toán, Nghị định 105/2004/NĐ-CP để đảm bảo thực hiện cam kết WTO đối với phương thức cung cấp dịch vụ kế toán, kiểm toán qua biên giới và đối xử quốc gia.</p>	- Vụ CĐKT	<p>- Đã ban hành TT 72/2007/TT-BTC hướng dẫn đăng ký hành nghề kế toán; QĐ 94/2007/ QĐ-BTC về thi tuyển và cấp chứng chỉ hành nghề; QĐ 89/2007/QĐ-BTC về Quy chế lựa</p>

TT	Lĩnh vực/ chính sách	CAM KẾT/YÊU CẦU WTO	Cam kết/ Nguyên tắc/Quy định WTO	Thời hạn thực hiện cam kết	Nội dung/công việc cần triển khai	Đơn vị chủ trì trong Bộ	Thời hạn hoàn thành
		<p>- Dịch vụ thuế: tương tự KTKT. Tuy nhiên, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài được thành lập pháp nhân ở Việt Nam cung cấp dịch vụ thuế chỉ được cấp phép hoạt động sau 1 năm kể từ khi Việt Nam gia nhập WTO.</p>		<p>- 11/1/2008</p>	<p>- Tiếp tục nghiên cứu trong quá trình xây dựng, soạn thảo Luật Kiểm toán độc lập (thay thế NĐ105/2004/NĐ-CP) và các văn bản có liên quan để đảm bảo thực hiện cam kết WTO về cung cấp dịch vụ qua biên giới và đối xử quốc gia.</p> <p>- Rà soát, bổ sung các văn bản cần thiết (ban hành Thông tư hướng dẫn việc tổ chức thi, cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế, việc đăng ký hành nghề và quản lý hoạt động hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế - thực hiện Điều 20 Luật Quản lý thuế).</p> <p>- Nghiên cứu xử lý các vấn đề phát sinh (nếu có) liên quan đến vấn đề sử dụng dịch vụ cung cấp qua biên giới.</p>	<p>- Vụ CĐKT</p> <p>- TCT</p>	<p>chọn doanh nghiệp kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.</p> <p>- 2009</p> <p>- 2008-2009 (Quý I/2008 ban hành Thông tư hướng dẫn việc tổ chức thi, cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế, việc đăng ký hành nghề và quản lý hoạt động hành nghề dịch vụ làm thủ tục về</p>

TT	Lĩnh vực/ chính sách	CAM KẾT/YÊU CẦU WTO	Cam kết/ Nguyên tắc/Quy định WTO	Thời hạn thực hiện cam kết	Nội dung/công việc cần triển khai	Đơn vị chủ trì trong Bộ	Thời hạn hoàn thành
							thuế).
V.	Dịch vụ chung						
1.	Cam kết nền	- Sau 1 năm kể từ khi gia nhập, bỏ hạn chế mức vốn cổ phần (30%) mà các nhà đầu tư nước ngoài được phép nắm giữ trong các doanh nghiệp Việt Nam (ngoại trừ lĩnh vực ngân hàng và những ngành không cam kết trong biểu cam kết dịch vụ).	Mở cửa thị trường	- 11/1/2008	- Thay thế Quyết định 36/2003/QĐ-TTg về Quy chế góp vốn, mua cổ phần, mua lại doanh nghiệp Việt Nam của nhà đầu tư nước ngoài. (Cam kết đã đảm bảo thực hiện trên cơ sở NĐ139/2007/NĐ-CP)	- Cục TCDN, phối hợp Vụ TCNH, PC, HTQT, UBCK	- 2008

**PHỤ LỤC II: KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ TÀI CHÍNH
 ĐỂ THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ CÁC CAM KẾT WTO**
 (Ban hành kèm theo Quyết định số 313/QĐ-BTC, ngày 25 tháng 2 năm 2008)

TT	Lĩnh vực	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả đầu ra	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
1.	Nghiên cứu, đánh giá ảnh hưởng, tác động đối của việc gia nhập WTO với các lĩnh vực Tài chính và công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về WTO				
1.1.	Đánh giá tác động	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá cụ thể các cơ hội, thách thức, ảnh hưởng/tác động của việc gia nhập WTO đối với lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý của từng đơn vị trong Bộ, các giải pháp ứng phó. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đề án hoặc báo cáo trình Bộ, đánh giá tổng thể tác động của việc gia nhập WTO (tập trung vào các mảng ngân sách, thị trường vốn, đất đai, giá, bảo hiểm, chứng khoán, quản lý hải quan, quản lý thuế). - Báo cáo đánh giá thường xuyên hàng năm đối với tác động thực tế của việc thực hiện cam kết trong các lĩnh vực liên quan. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2007 <i>(báo cáo đánh giá tổng thể đã hoàn thành)</i> - Thực hiện hàng năm trên cơ sở nhu cầu thực tế 	<ul style="list-style-type: none"> -Viện KHTC chủ trì; - Các đơn vị trong Bộ: NSNN, TCNH, BH, Cục QLCS, Cục QLG, UBCK, TCHQ, TCT, HTQT
1.2.	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về WTO	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền và phổ biến thông tin chung về WTO, đàm phán tiếp trong vòng Đô-ha, đàm phán các Khu vực mậu dịch tự do. - Tuyên truyền, phổ biến thông tin chuyên đề về WTO đối với các lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý của từng đơn vị (đối tượng: trong đơn vị, các đối tượng liên quan). - Xây dựng tiểu mục WTO trong chuyên mục Hội nhập kinh tế quốc tế và tài chính trên website của Bộ tại http://www.mof.gov.vn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch triển khai năm 2007 và các năm tiếp theo. - Kế hoạch triển khai năm 2007 và các năm tiếp theo. - Các thông tin, bài viết liên quan tại Tiểu mục WTO. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2007-2012 - 2007-2012 - Quý I/2008 	<ul style="list-style-type: none"> - Vụ HTQT; Trường BDCB - Các đơn vị trong Bộ (phối hợp Viện KHTC, Trường BDCB) - Cục TH và TKTC; Vụ

TT	Lĩnh vực	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả đầu ra	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
					HTQT
1.3.	Các giải pháp ổn định kinh tế vĩ mô để đảm bảo nền kinh tế phát triển nhanh, bền vững	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá, phân tích tác động đối với cơ cấu thu ngân sách, các giải pháp cải thiện các nguồn thu (thuế hải quan và thuế nội địa), nâng cao hiệu quả công tác quản lý hành thu và sự phối hợp giữa cơ quan Thuế với cơ quan Hải quan, chống gian lận thương mại, trốn lậu thuế. - Cải thiện và nâng cao năng lực dự báo kinh tế vĩ mô, hoạch định chính sách trong bối cảnh hội nhập. - Phát triển hệ thống thông tin thống kê tài chính và phân tích dự báo của Việt Nam để tương đồng với các chuẩn mực thống kê tài chính quốc tế. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đề án báo cáo Bộ. - Đề án báo cáo Bộ. - Đề án báo cáo Bộ. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2007-2012 - 2007-2012 - 2007-2009 	<ul style="list-style-type: none"> - Vụ CST (phối hợp với TCT, TCHQ, Vụ NSNN, Viện KHTC, ...) - Viện KHTC - Cục TH và TKTC
2.	Công tác xây dựng pháp luật, thể chế (sửa đổi, bổ sung hệ thống pháp luật theo chương trình đã đăng ký)				
2.1.	Công sản	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Quản lý và sử dụng tài sản Nhà nước. - Luật về Thẻ thức trung mua, trung dụng tài sản của cá nhân, tổ chức. 	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo luật. - Dự thảo luật. 	<ul style="list-style-type: none"> - Năm 2008 - Năm 2008 	<ul style="list-style-type: none"> - Cục QLCS - Cục QLCS
2.2.	Chính sách thuế	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thuế Thu nhập cá nhân. - Luật Thuế Giá trị gia tăng (sửa đổi). - Thuế Thuế Tiêu thụ đặc biệt (sửa đổi). - Luật Thuế Thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi). - Luật Thuế Tài sản. - Luật Phí và Lệ phí . - Luật Thuế Bảo vệ môi trường. - Luật Thuế Tài nguyên. 	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Đã hoàn thành.</i> - Các Dự thảo luật. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2007 - 2008 - 2008 - 2008 - 2010 - 2009 - 2010 - 2011 	<ul style="list-style-type: none"> - Vụ CST

TT	Lĩnh vực	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả đầu ra	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
2.3.	Kế toán - Kiểm toán	- Luật Kiểm toán độc lập.	- Dự thảo luật.	- 2009	- Vụ CĐKT
2.4.	Chính sách giá	- Luật Quản lý giá.	- Dự thảo luật.	- 2011	- Cục QLG
2.5.	Đầu tư	- Luật Quản lý vốn nhà nước đầu tư vào kinh doanh.	- Dự thảo luật.	- 2009	- Cục TCDN
2.6.	Dự trữ quốc gia	- Luật Dự trữ Quốc gia.	- Dự thảo luật.	- 2009-2012	- Cục DTQG
3.	Phát triển đồng bộ các yếu tố của kinh tế thị trường				
3.1.	Thị trường lao động	- Hoàn thiện các chính sách chế độ cho các công chức, viên chức trong các lĩnh vực đặc thù (hải quan, thuế...) trong ngành tài chính. - Đề án về cải cách tiền công, tiền lương dưới góc độ tài chính – ngân sách.	- Điều chỉnh, bổ sung các chính sách liên quan. - Đề án trình Bộ.	- 2007-2012 - 2008 - 2009	- Vụ TCCB - Vụ PC phối hợp với NSNN, HCSN, TCCB, Viện KHTC
3.2.	Thị trường đất đai, bất động sản	- Tổng hợp và đề xuất phương án xử lý, sử dụng có hiệu quả quỹ nhà, đất, trụ sở làm việc của các cơ quan Nhà nước. - Phương án và lộ trình thực hiện giá giao đất và giá thuê đất theo cơ chế thị trường, bao gồm cả giá thuê đất của DNNN.	- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ (<i>Hiện đã có Quyết định số 09/QĐ-TTg ngày 19/1/2007 của Thủ tướng về sắp xếp lại nhà đất thuộc sở hữu nhà nước, theo đó các cơ quan, đơn vị sự nghiệp kể cả DNNN phải thực hiện báo cáo kê khai, triển khai việc sắp xếp lại toàn bộ quỹ nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước hiện có và báo cáo kết quả về Bộ Tài chính để tổng hợp báo cáo Thủ tướng trong 2007</i>). - Đề án thực hiện giá giao đất và thuê đất theo cơ chế thị trường (báo cáo Bộ Chính trị, dự thảo Nghị định hoặc Quyết	- 2008 - 2007-2008	- Cục QLCS - Cục QLG; Cục QLCS (phối hợp với

TT	Lĩnh vực	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả đầu ra	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
			định của Thủ tướng Chính phủ).		Bộ TN&MT)
3.3.	Thị trường vốn và dịch vụ tài chính	<p>- Hoàn thiện và phát triển thị trường vốn.</p> <p>- Ban hành các chính sách quản lý và khuyến khích phát triển các hình thức đầu tư gián tiếp để tạo khả năng đa dạng hoá nguồn đầu tư, gia tăng tính linh hoạt và khả năng kết nối của thị trường vốn nước ta với thị trường vốn quốc tế, đảm bảo an toàn và ổn định kinh tế vĩ mô.</p> <p>- Xây dựng đề án thiết lập Cơ quan (Ủy ban) giám sát tài chính (đối với thị trường tài chính).</p> <p>- Xây dựng đề án phát triển thị trường trái phiếu Chính phủ chuyên biệt.</p> <p>- Xây dựng đề án về đổi mới cơ chế phát hành trái phiếu Chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương.</p> <p>- Xây dựng các đề án hoàn thiện thị trường chứng khoán, bao gồm chuyển Trung tâm GDCK Hồ Chí Minh thành Sở GDCK; chuyển Trung tâm GDCK Hà Nội và Trung tâm lưu ký chứng khoán thành công ty TNHH</p>	<p>- Đề án: Chính sách phát triển thị trường vốn Việt Nam đến năm 2010, tầm nhìn đến năm 2020; trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.</p> <p>- Đề án trình Bộ về “Chính sách quản lý và khuyến khích phát triển các hình thức đầu tư gián tiếp”.</p> <p>- Đề án trình Chính phủ.</p> <p>- Đề án trình Chính phủ.</p> <p>- Đề án trình Bộ.</p> <p>- Đề án trình Bộ.</p>	<p>- 2007 (đã hoàn thành)</p> <p>- 2008</p> <p>- 2007 (đã hoàn thành lần 1)</p> <p>- 2007-2008</p> <p>- 2008-2009</p> <p>- 2007-2008 (đã hoàn thành việc chuyển TT GDCK HCM thành</p>	<p>- Vụ TCNH phối hợp UBCK, Vụ BH và các đơn vị liên quan</p> <p>- Vụ TCNH phối hợp UBCK và các đơn vị liên quan</p> <p>- Vụ TCNH phối hợp UBCK, Vụ BH và các đơn vị liên quan</p> <p>- UBCK phối hợp Vụ TCNH và các đơn vị liên quan</p> <p>- Vụ TCNH phối hợp Vụ PC, UBCK và các đơn vị liên quan</p> <p>- UBCK phối</p>

TT	Lĩnh vực	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả đầu ra	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
		<p>1 thành viên.</p> <p>- Ban hành chính sách về quỹ đầu tư phát triển địa phương.</p> <p>- Từng bước hình thành thị trường định mức tín nhiệm ở Việt Nam.</p> <p>- Hoàn thiện các quy định về điều kiện kinh doanh trong các lĩnh vực dịch vụ tài chính (dịch vụ bảo hiểm, dịch vụ chứng khoán, dịch vụ kế toán - kiểm toán).</p> <p>- Hệ thống cơ chế giám sát thị trường; kiểm soát chất lượng dịch vụ tài chính; chính sách quản trị công ty và chính sách công khai minh bạch.</p>	<p>- Nghị định của CP về quỹ đầu tư phát triển địa phương, và các văn bản hướng dẫn.</p> <p>- Đề án trình Chính phủ.</p> <p>- Các Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ Tài chính (hướng dẫn điều kiện kinh doanh đối với các doanh nghiệp đã được hoạt động theo cam kết và các chi nhánh của công ty nước ngoài sẽ được hoạt động sau giai đoạn quá độ theo cam kết).</p> <p>- Các NĐ của Chính phủ, TT của Bộ Tài chính quy định về giám sát thận trọng, lành mạnh tài chính, yêu cầu kiểm toán, công bố thông tin và quản trị doanh nghiệp.</p> <p>- Xây dựng quy chế (quy trình, kỹ năng) giám sát TTCK của UBCK.</p>	<p><i>Sở GD&ĐT - QĐ 559/QĐ-TTg)</i></p> <p>- 2007 (đã hoàn thành</p> <p>- NĐ 138/2007/NĐ-CP)</p> <p>- 2008-2012</p> <p>- 2007-2010 (đã ban hành NĐ45, NĐ14, TT 155, TT156 trong lĩnh vực bảo hiểm; Các QĐ27, QĐ35, QĐ45 trong lĩnh vực chứng khoán).</p> <p>- 2007-2008 (đã ban hành TT38/2007</p>	<p>hợp các đơn vị liên quan</p> <p>- Vụ TCNH phối hợp các đơn vị liên quan</p> <p>- Vụ TCNH, phối hợp với các đơn vị liên quan</p> <p>- Vụ BH, UBCK</p> <p>- Vụ CĐKT: ban hành NĐ quy định tiêu chuẩn, điều kiện thành lập và hoạt động của doanh nghiệp kế toán, kiểm toán (trong 2008 nếu không soạn thảo Luật Kiểm toán độc lập).</p>

TT	Lĩnh vực	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả đầu ra	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
		<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục hoàn thiện các chuẩn mực kế toán-kiểm toán phù hợp với thông lệ quốc tế và điều kiện phát triển trong nước. - Tăng cường vai trò của các tổ chức hội nghề nghiệp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định của Bộ trưởng ban hành các chuẩn mực liên quan. - Các quyết định của Bộ Tài chính chuyển giao chức năng, nhiệm vụ cho các hội nghề nghiệp (<i>Đối với Hội nghề nghiệp kế toán, kiểm toán sẽ được quy định trong Luật Kiểm toán độc lập</i>). 	<p>về công bố thông tin trên TTCK; QĐ 12/2007 về Quản trị công ty niêm yết; NĐ45, 46/2007 về bảo hiểm và NĐ105/2004; NĐ133/2005; TT64/2004; TT60/2006 về yêu cầu kiểm toán).</p> <p>- 2007-2010</p> <p>- 2007-2010</p>	<ul style="list-style-type: none"> - UBCK: Xây dựng quy chế (quy trình, kỹ năng) giám sát TTCK - Vụ CDKT - Vụ CDKT và các đơn vị liên quan
3.4.	Chính sách giá	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng lộ trình thực hiện giá thị trường đối với các loại hàng hoá và dịch vụ nhà nước còn phải định giá. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đề án trình Thủ tướng Chính phủ về Lộ trình thực hiện giá thị trường đối với các loại hàng hoá và dịch vụ nhà nước còn phải định giá. - Thực hiện các nội dung cụ thể để từng 	<ul style="list-style-type: none"> - 2007 (<i>Dự thảo đã trình Chính phủ</i>) -2007-2008 	<ul style="list-style-type: none"> - Cục QLG, phối hợp Viện KHTC và các đơn vị liên quan

TT	Lĩnh vực	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả đầu ra	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
		<ul style="list-style-type: none"> - Phát triển nghề thẩm định giá tài sản tại Việt Nam. - Hoàn thiện chính sách quản lý giá, bao gồm hoàn thiện chính sách về giá đất. 	<p>bước thực hiện cơ chế giá thị trường, từng bước xoá bỏ độc quyền; Chuyên từ hình thức định giá, phê duyệt giá sang áp dụng cơ chế đấu thầu, đấu giá đối với hàng hoá, dịch vụ Nhà nước đặt hàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề án trình Bộ. - Dự thảo Luật Quản lý giá, Nghị định và các văn bản hướng dẫn; Sửa đổi NĐ188/2004/NĐ-CP về phương pháp xác định giá đất và khung giá đất. 	<p>(<i>một số nội dung cụ thể đã thực hiện trong 2007</i>)</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2007-2008 - 2007-2010 	<ul style="list-style-type: none"> - Cục QLГ - Cục QLГ và các đơn vị liên quan - Cục QLГ và các đơn vị liên quan
3.5.	Tài chính doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường giám sát và đánh giá hiệu quả của DNNN. - Tăng cường cải cách, sắp xếp lại và cổ phần hoá DNNN. - Hoàn thiện, đẩy mạnh công tác quản trị công ty, đặc biệt quản trị về tài chính, tham gia góp vốn của bên nước ngoài. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đã ban hành QĐ 224/2006/QĐ-TTg và TT115/2007/TT-BTC về quy chế giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của DNNN. Ban hành các văn bản hướng dẫn. - Đã ban hành NĐ109/2007/NĐ-CP thay thế NĐ187/2004/NĐ-CP về cổ phần hoá. Ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện. - Sửa đổi NĐ199/2004 về quy chế quản lý TC của DNNN. - Dự thảo Thông tư liên tịch BTC – KHCN hướng dẫn góp vốn, liên doanh bằng giá trị quyền sở hữu trí tuệ. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2007 (<i>đã hoàn thành</i>) - 2007-2008 - 2007-2008 - 2008 	<ul style="list-style-type: none"> - Cục TCDN - Cục TCDN phối hợp với các đơn vị liên quan. - Cục TCDN phối hợp với các đơn vị liên quan.

TT	Lĩnh vực	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả đầu ra	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
		<p>- Hoàn thiện chính sách hỗ trợ tài chính cho DN.</p>	<p>- Dự thảo nội dung hướng dẫn thay đổi hình thức cấp phát để hỗ trợ xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch (thay thế Quyết định số 195/1999/QĐ-TTg).</p>	<p>- 2008</p>	<p>- Cục TCDN, phối hợp Vụ HTQT và các đơn vị liên quan</p>
<p>3.6.</p>	<p>Chính sách trợ cấp doanh nghiệp</p>	<p>- Hoàn thiện chính sách trợ cấp cho khu vực doanh nghiệp theo hướng không chỉ đáp ứng các yêu cầu của cam kết với WTO mà còn đảm bảo hạn chế các tác động làm sai lệch tín hiệu thị trường và tạo cạnh tranh không bình đẳng. Các hoạt động cụ thể bao gồm:</p> <p>+ Đề án rà soát các chính sách trợ cấp thuộc phạm vi Bộ Tài chính theo các cam kết WTO.</p> <p>- Hoàn thiện chính sách thuế ưu đãi nhằm loại bỏ các trợ cấp bị cấm, hoàn thiện các ưu đãi được phép theo WTO:</p> <p>+ Bỏ ưu đãi thuế NK theo điều kiện xuất khẩu và tỷ lệ nội địa hoá đối với các dự án mới và dệt may, duy trì 5 năm đối với các dự án đã cấp phép.</p>	<p>- Báo cáo Chính phủ.</p> <p>- Bao gồm các kết quả sau:</p> <p>+ Đã thực hiện theo tinh thần Luật ĐT mới, NĐ 108 hướng dẫn Luật ĐT.</p> <p>+ Đã ban hành NĐ24/2007 thay thế</p>	<p>- 2007 (đã hoàn thành</p> <p>- CV154/BTC -HTQT ngày 17/9/2007 báo cáo Chính phủ kết quả rà soát các chính sách trợ cấp)</p> <p>+ 2007 (đã thực</p>	<p>- Vụ HTQT phối hợp với các đơn vị liên quan</p> <p>+ Vụ CST và Bộ KHĐT</p>

TT	Lĩnh vực	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả đầu ra	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
		<p>+ Bỏ miễn giảm thuế TNDN theo điều kiện xuất khẩu đối với các dự án mới và dệt may, duy trì 5 năm đối với các dự án đã cấp phép.</p> <p>+ Bỏ các chính sách ưu đãi thu về đất liên quan đến điều kiện xuất khẩu đối với các dự án mới và dệt may, duy trì 5 năm đối với các dự án đã cấp phép.</p> <p>+ Thường xuyên rà soát hoàn thiện các chính sách ưu đãi đầu tư về thuế; Tiếp tục rà soát và theo dõi đối với các văn bản mới sẽ ban hành trong đó có nội dung ưu đãi về thuế.</p> <p>- Hoàn thiện chính sách tín dụng đầu tư và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước.</p> <p>- Tiếp tục rà soát và theo dõi đối với các văn bản mới sẽ ban hành trong lĩnh vực tài chính để đảm bảo phù hợp các cam kết gia nhập WTO.</p>	<p>NĐ152; và Thông tư hướng dẫn).</p> <p>+ Các dự án mới đã phù hợp theo NĐ108; tiếp tục rà soát các dự án cũ.</p> <p>+ Hoàn chỉnh chính sách thuế theo lộ trình xây dựng văn bản QPPL.</p> <p>- Đã ban hành Nghị định 151/2006/NĐ-CP và Thông tư 69/2007/TT-BTC hướng dẫn NĐ 151 về tín dụng đầu tư và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước. Thực hiện thường xuyên điều chỉnh lãi suất cho vay, lãi suất hỗ trợ sau đầu tư và phí bảo lãnh đảm bảo phù hợp với cơ chế thị trường.</p> <p>- Các chính sách, cơ chế trợ cấp mới đảm bảo phù hợp với cam kết WTO.</p>	<p><i>hiện)</i></p> <p>+ 2007 <i>(đã thực hiện)</i></p> <p>+ Quý III/2008</p> <p>+ 2007</p> <p>- Triển khai thường xuyên</p> <p>- Triển khai thường xuyên</p>	<p>+ Vụ CST, TCT, HTQT (phối hợp Bộ KHĐT liên quan đến vấn đề đảm bảo đầu tư)</p> <p>+ Cục QLCS phối hợp với Vụ CST và HTQT</p> <p>+ Vụ CST phối hợp Vụ HTQT và các đơn vị liên quan</p> <p>- Vụ TCNH phối hợp Vụ HTQT và các đơn vị liên quan</p> <p>- Vụ PC, HTQT và các</p>

TT	Lĩnh vực	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả đầu ra	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
				xuyên	đơn vị liên quan
3.7.	Vấn đề Quy chế nền kinh tế phi thị trường	<p>- Nghiên cứu, rà soát các yếu tố chính còn cản trở việc công nhận Việt Nam có nền kinh tế thị trường, kế hoạch điều chỉnh đối với các lĩnh vực do Bộ Tài chính phụ trách (chính sách giá, cải cách DNNN, Kế toán-kiểm toán doanh nghiệp).</p> <p>- Giải trình về Kinh tế thị trường đối với các nội dung liên quan đến lĩnh vực tài chính.</p>	<p>- Đề án báo cáo Bộ về “Lộ trình tiến tới Việt Nam được công nhận quy chế nền kinh tế thị trường”.</p> <p>- Dự thảo các nội dung giải trình thuộc phạm vi lĩnh vực tài chính phục vụ công tác đàm phán với các đối tác (phối hợp Tổ công tác liên ngành về giải trình về Kinh tế thị trường).</p>	<p>- 2008-2009</p> <p>- 2008-2012</p>	<p>- Viện KHTC phối hợp Vụ HTQT và các đơn vị liên quan</p> <p>- Vụ HTQT phối hợp các đơn vị liên quan</p>
4.	Đổi mới và nâng cao hiệu quả đầu tư				
4.1.	Đầu tư từ ngân sách vào phát triển hạ tầng	- Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư hạ tầng.	- Đề án báo cáo Bộ về các cơ chế, chính sách tài chính khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng dưới các hình thức BOT, BT; cơ chế nhượng quyền quản lý khai thác, sử dụng có thời hạn đối với một số cơ sở hạ tầng để tạo thêm vốn bảo trì và đầu tư phát triển hạ tầng.	- Năm 2008	- Vụ ĐT, phối hợp Vụ NSNN, TCNH, KBNN, Cục QLCS
4.2.	Đầu tư nhà nước vào kinh doanh	- Xây dựng các văn bản hướng dẫn Luật quản lý vốn nhà nước đầu tư vào kinh doanh.	- Các dự thảo văn bản.	- 2009-2010	- Cục TCDN phối hợp Vụ PC và các đơn vị liên quan
5.	Nâng cao năng lực cạnh tranh				
5.1.	Nâng cao năng lực cạnh tranh của	- Triển khai thực hiện QĐ 310/2005/QĐ-TTg về cổ phần hoá Tổng công ty bảo hiểm Việt Nam (Bảo Việt), thí điểm thành lập tập đoàn	- Hoàn thành cổ phần hoá, thành lập tập đoàn tài chính-bảo hiểm Việt Nam.	- 2007 (đã hoàn thành)	- Bảo Việt phối hợp với Vụ BH và các đơn vị

TT	Lĩnh vực	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả đầu ra	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
	các doanh nghiệp trực thuộc Bộ	tài chính-bảo hiểm Việt Nam.			liên quan
6.	Cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập kinh tế quốc tế				
6.1.	Quản lý hải quan	- Kế hoạch cải cách, phát triển và hiện đại hoá Hải quan, tập trung vào xây dựng thủ tục Hải quan điện tử và mở rộng thực hiện thông quan điện tử.	- Chiến lược phát triển ngành Hải quan đến 2012 tầm nhìn 2020 (<i>nội dung này sẽ được TCHQ xây dựng chi tiết và ban hành thành một chương trình hành động riêng của ngành Hải quan</i>).	- Quý I/2008	- TCHQ
	Quản lý thuế	- Cải cách hiện đại hóa công tác quản lý thuế, triển khai thực hiện đầy đủ và nâng cao hiệu lực thực thi Luật quản lý thuế.	- Tiếp tục hoàn thiện các văn bản hướng dẫn thực hiện để thực thi một cách đồng bộ Luật quản lý thuế, triển khai áp dụng các hình thức kê khai thuế điện tử.	- 2007-2010	- TCT phối hợp các đơn vị liên quan
6.2.	Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hoá ngành tài chính	- Triển khai chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2006-2010. - Đề án nghiên cứu, áp dụng quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO tại một số khâu công tác. - Đề án sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Tài chính. - Đề án quy hoạch và phát triển website Bộ Tài chính. - Đề án ứng dụng tin học vào công tác quản lý đến 2010. - Dự án xây dựng hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc (TABMIS).	- Cải cách hành chính trong ngành. - Tăng cường quản lý chất lượng công tác. - Đề án trình Chính phủ. - Đề án báo cáo Bộ. - Đề án báo cáo Bộ. - Hệ thống thông tin quản lý ngân sách mới đảm bảo tính minh bạch	- 2007-2010 - 2007-2010 - 2007-2008 - 2007-2008 - 2007-2010	- VP Bộ phối hợp với các đơn vị - VP Bộ phối hợp với các đơn vị - Vụ TCCB - Cục TH và TKTC - Cục TH và TKTC

TT	Lĩnh vực	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả đầu ra	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
					- KBNN, Vụ NSNN, CDKT và các đơn vị liên quan
6.3.	Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập KTQT	<p>- Triển khai mạng lưới thông báo và hỏi đáp về WTO đối với các nội dung thuộc Bộ Tài chính.</p> <p>- Xây dựng đề án tham gia vòng đàm phán Doha trong khuôn khổ nhóm các nước mới gia nhập WTO (RAMs) và các nhóm G khác đối với các vấn đề thuộc chức năng nhiệm vụ của Bộ Tài chính.</p> <p>- Xây dựng đề án tham gia Hiệp định Hệ thống ưu đãi thương mại toàn cầu của các nước đang phát triển (GSTP) trong khuôn khổ UNCTAD đối với những nội dung thuộc phạm vi Bộ Tài chính (tùy theo nhu cầu và tình hình cụ thể của vòng đàm phán).</p> <p>- Xây dựng đề án tham gia các hoạt động đàm phán, hội nhập kinh tế quốc tế khác tùy theo nhu cầu (đàm phán Chương trình Ưu đãi thuế quan phổ cập GSP dành cho các nước đang phát triển, đàm phán về công nhận quy chế nền kinh tế thị trường, ...).</p> <p>- Hoàn thiện đề án về đàm phán các FTA.</p>	<p>- Phối hợp đầu mối thông báo và hỏi đáp Quốc gia (Bộ Công thương), thiết lập mạng lưới thông báo/hỏi đáp của Bộ Tài chính và triển khai thường xuyên .</p> <p>- Đề án báo cáo Bộ (tùy theo nhu cầu và tình hình cụ thể của vòng đàm phán).</p> <p>- Đề án báo cáo Bộ (tùy theo nhu cầu và tình hình cụ thể của vòng đàm phán).</p> <p>- Đề án/phương án báo cáo Bộ (tùy theo nhu cầu và tình hình cụ thể).</p> <p>- Đề án báo cáo Bộ.</p> <p>- Đề án báo cáo Bộ.</p>	<p>- 2007-2012</p> <p>- 2007-2009 (tùy thuộc nhu cầu cụ thể)</p> <p>- 2007-2009 (tùy thuộc nhu cầu cụ thể)</p> <p>- 2007-2012 (tùy thuộc nhu cầu cụ thể)</p>	<p>- Vụ HTQT phối hợp các đơn vị liên quan</p> <p>- Vụ HTQT phối hợp Vụ CST</p> <p>- Vụ HTQT phối hợp Vụ CST</p> <p>- Vụ HTQT phối hợp các đơn vị liên quan</p>

TT	Lĩnh vực	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả đầu ra	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
		<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện đề án chuẩn bị chủ trì, tổ chức Hội nghị Bộ trưởng Tài chính ASEAN và ASEAN+3 vào năm 2008. - Rà soát tình hình thực hiện các cam kết quốc tế trong lĩnh vực tài chính. - Xây dựng quy chế đối ngoại của Bộ Tài chính. - Xây dựng hướng dẫn NĐ131/2006/NĐ-CP về ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA. - Chương trình quản lý nợ nước ngoài trung hạn giai đoạn 2008-2010. - Giám sát tình trạng nợ nước ngoài của quốc gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo Bộ kết quả rà soát. - Dự thảo quy chế báo cáo Bộ. - Dự thảo Thông tư hướng dẫn (đã ban hành TT 108/2007/TT-BTC) - Dự thảo QĐ của Thủ tướng Chính phủ. - Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về hệ thống chỉ tiêu giám sát nợ nước ngoài của quốc gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2008-2010 - 2008 - 2007-2012 (định kỳ) - 2007-2008 - 2007 (đã hoàn thành) - 2007-2008 - Tháng 5 hàng năm 	<ul style="list-style-type: none"> - Vụ HTQT phối hợp Vụ CST - Vụ HTQT - Vụ HTQT - Vụ HTQT phối hợp các đơn vị liên quan - Vụ HTQT phối hợp Vụ TCDN và TVQT - Vụ TCDN - Vụ TCDN
7.	Giáo dục – đào tạo và phát triển nguồn nhân lực				
7.1.	Giáo dục- đào tạo và phát triển nhân lực	<ul style="list-style-type: none"> - Đề án phát triển trường Bồi dưỡng cán bộ tài chính, đề án thành lập Viện đào tạo bảo hiểm Việt Nam. - Tiếp tục triển khai Đề án đổi mới Học viện tài chính và các trường đại học trực thuộc Bộ đến năm 2010. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đề án báo cáo Bộ. - Quyết định, chỉ đạo của Bộ. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2008 - 2010 	<ul style="list-style-type: none"> - Vụ TCCB - Vụ TCCB

TT	Lĩnh vực	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả đầu ra	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
		<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục triển khai Đề án đào tạo công chức, viên chức ngành tài chính thuộc giai đoạn 2006-2010, đặt trong yêu cầu của tình hình mới. - Tiếp tục triển khai Đề án quy hoạch cán bộ lãnh đạo ngành tài chính giai đoạn 2006 - 2010. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các chương trình đào tạo, đào tạo lại ngắn hạn và dài hạn. - Các quyết định đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2010 - 2010 	<ul style="list-style-type: none"> - Vụ TCCB - Vụ TCCB
8.	Hiện đại hóa và phát triển nông thôn				
8.1.	Chính sách tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Đề án các cơ chế, chính sách tài chính thúc đẩy phát triển công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn; Xây dựng cơ chế hỗ trợ trực tiếp cho nông dân nghèo theo chương trình mục tiêu, phù hợp quy định của WTO. - Chính sách miễn giảm nhằm giảm bớt sự đóng góp của nông dân. - Đề án về chính sách miễn giảm thuế lợi phí cho nông dân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đề án trình Bộ. - Rà soát các loại phí liên quan; Điều chỉnh các chính sách liên quan đến thuế sử dụng đất nông nghiệp (giải pháp xử lý đối với Luật Thuế sử dụng đất). - Dự thảo Thông tư hướng dẫn Nghị định về miễn thuế lợi phí cho nông dân. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2007-2008 - 2007-2008 - 2008 	<ul style="list-style-type: none"> - Vụ NSNN phối hợp Vụ PC, CST, TCNH, TCDN, HTQT, Cục TCDN, QLCS - Vụ CST (phối hợp với Bộ NN&PTNT) - Cục TCDN phối hợp Bộ NN&PTNT
9.	Thực hiện chính sách an sinh xã hội, xã hội hoá một số hoạt động dịch vụ công				
9.1.	Tiền lương và chính sách bảo	<ul style="list-style-type: none"> - Chính sách đảm bảo an sinh xã hội theo tinh thần Nhà nước, doanh nghiệp và người lao động cùng chia sẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đề án trình Chính phủ (tham gia với Bộ LĐTĐ&XH xây dựng có chế tài chính liên quan). 	<ul style="list-style-type: none"> - 2007-2008 	<ul style="list-style-type: none"> - Vụ HCSN phối hợp Vụ PC và các đơn vị liên quan

TT	Lĩnh vực	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả đầu ra	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
	hiểm	- Phát triển bảo hiểm xã hội tự nguyện. - Xây dựng chính sách bảo hiểm y tế.	- Đề án trình Chính phủ. <i>(Tham gia với Bộ LĐTB&XH trong quá trình xây dựng các văn bản Luật và hướng dẫn Luật).</i> - Luật Bảo hiểm y tế và các văn bản hướng dẫn (tham gia với Bộ Y tế).	- 2007-2008 - 2008	- Vụ HCSN - Vụ HCSN
9.2	Xã hội hoá dịch vụ công	- Hoàn thiện chính sách tài chính cho khối sự nghiệp.	- Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chuyển các đơn vị sự nghiệp sang cơ chế hạch toán như doanh nghiệp (tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính, tự đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên). - Sửa đổi Nghị định 43/2006/ NĐ-CP về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.	-2008-2009 - 2008	- Cục TCDN, Vụ HCSN và các đơn vị liên quan - Vụ HCSN phối hợp các đơn vị liên quan
10.	Bảo vệ môi trường và phát triển bền vững				
10.1	Chính sách thuế đối với bảo vệ môi trường	- Đề án về Luật Thuế bảo vệ môi trường. - Đề án về Luật Thuế tài nguyên. - Xây dựng, hoàn thiện chính sách thu phí bảo vệ môi trường như phí BVMT đối với chất thải, khai thác khoáng sản.	- Dự thảo Luật trình Chính phủ. - Dự thảo Luật trình Chính phủ. - Nghị định về phí bảo vệ môi trường đối với chất thải; Nghị định sửa đổi, bổ sung NĐ137/CP về phí BVMT đối với khai thác khoáng sản, và các văn bản hướng dẫn thực hiện.	- 2010 - 2011 - 2007-2008 <i>(đã ban hành NĐ74/2007/ NĐ-CP về</i>	- Vụ CST - Vụ CST - Vụ CST

TT	Lĩnh vực	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả đầu ra	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
				<i>phí bảo vệ môi trường đối với chất thải).</i>	
10.2	Quản lý ngân sách đối với bảo vệ môi trường	- Đổi mới quản lý ngân sách bảo vệ môi trường.	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi Thông tư 114/2006/TTLT/BTC-BTNMT hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường. - Ban hành Thông tư liên tịch về lập dự toán cho công tác môi trường (tham gia với Bộ Tài nguyên Môi trường). 	<ul style="list-style-type: none"> - 2008 - 2008 	<ul style="list-style-type: none"> - Vụ HCSN phối hợp các đơn vị liên quan - Vụ HCSN phối hợp các đơn vị liên quan